

Số: /TB-CCTT&BVTV

Vĩnh Phúc, ngày tháng 6 năm 2021

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT HẠI CÂY TRỒNG 7 NGÀY
(Từ ngày 09/6 đến ngày 15/6/2021)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

Trong tuần trời nhiều mây, có mưa vừa, mưa to đến rất to và dông. Lượng mưa đo được tại Vĩnh Yên 148 mm (thấp hơn CKNT). Nhiệt độ trung bình 28,9°C (thấp hơn CKNT), cao nhất 35°C, thấp nhất 26°C.

Âm độ trung bình 76,4 - 85,7% (cao hơn CKNT).

Số giờ nắng đạt 45 - 50 giờ (thấp hơn CKNT).

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng

Diện tích gieo trồng vụ mùa 2021 đến nay:

- Mạ mùa: 777,4 ha (2 - 3 lá);

- Lúa mùa sớm: 1.207,5 ha (bén rễ - hồi xanh).

Thời tiết trong tuần nhiều mây, có mưa vừa, mưa to đến rất to và dông. Cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt. Một số đối tượng sinh vật gây hại nhẹ.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT HẠI 7 NGÀY QUA

Trưởng thành vào bẫy đèn (con/đèn/đêm): Sâu đục thân 2 chấm 0,2 con (xấp xỉ kỳ trước), nơi cao 2 con (Bình Xuyên, Phúc Yên); Sâu đục thân cú mèo 0,1 con (xấp xỉ kỳ trước), nơi cao 2 con (Sông Lô); Rầy nâu 1 con (thấp hơn kỳ trước), nơi cao 6 con (Lập Thạch); Rầy lưng trắng 0,6 con (xấp xỉ kỳ trước), nơi cao 8 con (Sông Lô); Rầy xanh đuôi đen 0,2 con (tương đương kỳ trước), nơi cao 3 con (Sông Lô); Sâu cuốn lá nhỏ 0,4 con (cao hơn kỳ trước), nơi cao 2 con (Phúc Yên).

1. Trên mạ, lúa mùa sớm

- Rầy nâu (trưởng thành) gây hại rải rác, mật độ phổ biến 0,4 - 0,6 con/m², cao 4 - 5 con/m² (Sông Lô).

- Sâu cuốn lá nhỏ (tuổi 2,3) gây hại rải rác, mật độ phổ biến 0,4 - 0,6 con/m²,

cao 4 - 5 con/m² (Tam Dương).

- Sâu đục thân 2 chấm (trưởng thành) gây hại rải rác, mật độ phổ biến 0,01 - 0,02 con/m², cao 0,1 - 0,2 con/m² (Sông Lô).

- Ốc bươu vàng gây hại nhẹ, mật độ phổ biến 0,4 - 0,5 con/m², nơi cao 2 - 3 con/m² (Tam Dương).

2. Cây rau, màu

- Trên cây ngô: Sâu keo mùa thu hại nhẹ ngô vụ hè thu giai đoạn cây con. Mật độ phổ biến 0,5 - 0,7 con/m², cao 2 - 3 con/m² (Yên Lạc).

- Trên cây rau thập tự: Sâu tơ, sâu xanh, sâu khoang, bọ nhảy gây hại rải rác, mật độ phổ biến 0,2 - 0,3 con/m², cao 1 - 2 con/m² (Phúc Yên).

3. Cây ăn quả (nhãn, vải, xoài)

- Cây nhãn, vải: Sâu đục cuống quả vải, bọ xít gây hại nhẹ.

- Cây xoài: Bệnh thán thư gây hại nhẹ.

4. Cây lâm nghiệp (thông, keo): Sâu róm thông, sâu kèn nhỏ gây hại nhẹ.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TỪ NGÀY 16/6 - 22/6/2021

1. Trên mạ, lúa mùa sớm

Trưởng thành, trứng sâu đục thân 2 chấm lúa 3 tiếp tục ra rộ. Sâu non đục thân 2 chấm nở và gây danh héo trên mạ, lúa mùa cấy sớm. Sâu cuốn lá nhỏ lúa 4 tiếp tục hại rải rác. Cần chú ý theo dõi những diện tích mạ, lúa gieo, cấy sớm để có biện pháp phòng chống kịp thời.

2. Cây rau, màu

- Trên cây cà chua, dưa chuột: Bệnh héo xanh, sương mai, giả sương mai, phấn trắng tiếp tục phát sinh gây hại rải rác.

- Trên rau thập tự: Bọ nhảy, sâu khoang, sâu xanh gia tăng gây hại (Phúc Yên, Vĩnh Yên).

- Trên cây ngô: Sâu keo mùa thu hại cục bộ (Yên Lạc).

3. Cây ăn quả (nhãn, vải, xoài)

- Cây nhãn, vải: Sâu đục cuống quả vải, bọ xít gây hại nhẹ

- Cây xoài: Bệnh thán thư tiếp tục gây hại nhẹ.

IV. ĐỀ NGHỊ VÀ CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ

1. Đề nghị

- Triển khai Phương án sản xuất, bảo vệ thực vật vụ Mùa, vụ Đông 2021,

chủ động quản lý các đối tượng sinh vật gây hại ngay từ đầu vụ.

- Thực hiện tốt các biện pháp IPM, ICM, SRI, VietGAP; thu hoạch sản phẩm rau màu đảm bảo thời gian cách ly khi phun thuốc BVTV lần cuối theo hướng dẫn của nhà sản xuất trên bao bì.

- Thực hiện tốt công tác quản lý việc buôn bán và sử dụng phân bón, thuốc BVTV; công tác kiểm dịch thực vật nội địa trên địa bàn tỉnh.

2. Biện pháp quản lý

Xử lý rơm rạ bằng các chế phẩm sinh học như: Sumitri, AT trichoderma, Lacto powder T,... Chuẩn bị tốt các điều kiện phân bón (nhất là phân hữu cơ) ...làm đất kỹ trước khi gieo cấy lúa vụ Mùa.

Trên đây là Thông báo tình hình sinh vật hại cây trồng 7 ngày (từ ngày 09/6 - 15/6/2021), Chi cục Trồng trọt & BVTV Vĩnh Phúc trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Cục BVTV (b/c);
- VP UBND tỉnh (b/c);
- Sở NN&PTNT (b/c);
- Cục Thống kê tỉnh;
- TT BVTV phía Bắc;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các đơn vị liên quan;
- Phòng NN&PTNT (Kinh tế) các huyện, thành phố;
- Lưu: BVTV.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Anh Tuấn

BẢNG THỐNG KÊ
DIỆN TÍCH, MẬT ĐỘ VÀ PHÂN BỐ MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG SINH VẬT HẠI CHÍNH TRÊN CÂY TRỒNG
(Từ ngày 09/6 đến ngày 15/6/2021)

Cây trồng	GDST	Sinh vật hại	Mật độ sâu, tỷ lệ hại				Diện tích nhiễm (ha)					DTN so CKNT (ha)	DTPT (ha)	Phân bố
			ĐVT	Nhẹ	TB	Nặng	Tổng	Nhẹ	TB	Nặng	Mtr			
Cây lúa	Mạ - bén rễ - hôi xanh	Ốc bươu vàng	Con/m ²	3			10	10				-10	10	Rải rác
Cây ngô	Cây con	Sâu keo mùa thu	Con/m ²	2			3	3				0	3	Cục bộ
Tổng DT nhiễm SB							13	13					13	

Ghi chú: GDST: Giai đoạn sinh trưởng; ĐVT: Đơn vị tính; TB: Trung bình; Mtr: Mất trắng; DTN: Diện tích nhiễm; LH: Lá hại; DH: Dảnh hại; CH: Cây hại; CKNT: Cùng kỳ năm trước; PTTL: Phát triển thân lá; DTPT: Diện tích phòng trừ.

Cán bộ tổng hợp: `KS. Trần Thị Đoàn Trang.